

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẠ LONG  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 368/2020/HS-ST

Ngày 08 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Lâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Đức Nghĩa và bà Phạm Thu Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 377/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 382/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Vũ Hòa L**, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1991, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 34, khu 4, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình M và bà Trần Thị H; có chồng là Phạm Đức C (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: ngày 23/3/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 9.300.000 đồng, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 465.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 13/11/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong khoản án phí, nhưng chưa thi hành xong phần bồi thường thiệt hại; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 10/8/2020; tạm giam từ ngày 19/8/2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

**Bị hại:** Ông Đặng Minh H, sinh năm: 1970; nơi cư trú: tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*Những người làm chứng:*

1) Bà Trần Thị H, sinh năm: 1964; nơi cư trú: tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Chị Dương Thị T, sinh năm: 1973; nơi cư trú: tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3) Ông Nguyễn Quang K, sinh năm: 1965; nơi cư trú: tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

4) Ông Vũ Anh T, sinh năm: 1969; nơi cư trú: tổ 5, khu 1, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

5) Anh Phạm Văn T, sinh năm: 1982; nơi cư trú: tổ 25, khu 3, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/4/2020, bà Trần thị H (là mẹ của Vũ Hòa L) có vay ông Đặng Minh H 60 triệu đồng, hẹn sau 02 tháng sẽ trả. Quá hạn, ông H nhiều lần đòi nợ nhưng bà Huệ cứ khất nần không trả. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2020, ông H và bà H cùng ngồi ăn uống tại quán “Cường Béo” thuộc tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, ông H tiếp tục đòi nợ và nói: *“Chị phải trả tiền cho tôi vào đúng 21 giờ tối hôm nay, nếu không tôi sẽ đổ chai dầu nhót thải này vào đầu chị cho cả xóm biết chị là đồ lừa đảo, cho chị xấu hổ với cả xóm”*. Đến khoảng 21 giờ ngày 12/6/2020, không thấy bà H đến trả tiền, ông H gọi điện hẹn bà H đến đường ngõ thuộc tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long để nói chuyện. Trong khi nói chuyện, do bức xúc vì không đòi được tiền, ông H đã lấy một chai dầu nhót mang theo từ trước đổ vào đầu bà H, nên bà Huệ có nhặt gạch ở đường ném ông H thì ông H cũng nhặt gạch ném lại. Lúc này, Vũ Hòa L là con bà H từ trong nhà đi ra nhìn thấy, đã nhặt gạch ném 02 lần về phía ông H nhưng không trúng; Ly tiếp tục nhặt 01 viên gạch đỏ kích thước khoảng (25x07x03)cm ném trúng vào vùng thái dương bên trái của ông H gây thương tích. Sau đó, ông H được mọi người đưa đi Bệnh viện cấp cứu và trình báo Cơ quan điều tra, yêu cầu khởi tố xử lý Vũ Hòa L về hành vi gây thương tích cho ông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ án xảy ra tại đoạn đường ngõ 18 Cao Thắng, thuộc tổ 45 khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long: Đoạn đường nằm giữa số nhà 482 và nhà ông Nguyễn Quang K đang thi công xây dựng, đường hai chiều, mặt đường trải bê tông xi măng rộng 03m. Vị trí ông Huệ đổ dầu nhót được ký hiệu là số 01, trí vị số 01 cách mép đường bên phải là 1,1m. Vị trí bà H đứng ném gạch được ký hiệu là số 02, từ vị trí số 01 cách vị trí 02 là 8,2m, trên mặt đường có nhiều viên gạch đất nung. Vị trí ông H ném gạch sát mép đường bên phải và cách vị trí số 02 là 7,3m được ký hiệu là số 03. Trên mặt đường khu vực từ vị trí số 02 đến số 03 có một số vết chất lỏng đã khô màu đen và một số mảnh gạch đất nung vỡ.

Tại Kết luận giám định thương tích số 324/20/TgT ngày 25/6/2020, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Sẹo vết thương phần mềm hình nan hoa 03 cạnh trước bình tai trái là 06%; Vết thương trợt thượng bì da môi trên và môi dưới đã khỏi không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng là 0%;

Sây sát da hiện tại để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da 1/3 trên mặt trong cẳng tay phải kích thước (02x01)cm; mặt sau trên vai trái kích thước (02x01)cm; 1/3 giữa mặt trong cẳng tay trái kích thước (01x01)cm là: 0,5%+0,5%+0,5%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Minh H do thương tích gây nên hiện tại là 07%, các tổn thương là do vật tày gây nên.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/8/2020, tại tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Hạ Long bắt quả tang Vũ Hòa L có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy. Vật chứng thu giữ tại mặt đất dưới chân chỗ Ly đứng 01 túi nilon, kích thước khoảng (02x02)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; Thu tại túi quần bên phải của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng đã cũ, lắp sim số thuê bao 0989.653.597.

Tại Kết luận giám định số 1107/KLGD ngày 14/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Hòa L là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,209 gam (không phẩy hai không chín gam). Hoàn lại đối tượng giám định 0,16 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Bị cáo chưa bồi thường cho bị hại. Bị cáo và mẹ của mình (bà Huệ) không bàn bạc với nhau về việc gây thương tích cho ông Hiệp. Bị cáo sử dụng ma túy từ đầu năm 2020. Khoảng 21 giờ ngày 10/8/2020, Bị cáo đến khu vực ngõ trường lái thuộc phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, gặp và mua của đối tượng tên Huyền (người quen biết xã hội, không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy, với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm theo người rồi đi tìm chỗ sử dụng thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ. Do sợ hãi nên bị cáo thả túi ma túy đang cầm ở tay phải xuống mặt đất chỗ bị cáo đang đứng. Bị cáo thừa nhận việc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại ông Đặng Minh H khai: Bị cáo đã dùng viên gạch ném trúng thái dương trên đầu của mình. Ông thừa nhận mình cũng có một phần lỗi dẫn đến xảy ra sự việc giữa hai bên. Ông yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông tổng số tiền 30.000.000 đồng, trường hợp bị cáo chậm trả tiền thì bị cáo phải chịu mức lãi suất 15%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả. Về các vấn đề khác, ông đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Ông không rút yêu cầu khởi tố vụ án đối với bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo cũng nhất trí với số tiền phải bồi thường và lãi suất chậm trả theo yêu cầu của ông Hiệp.

Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, những người làm chứng là bà Trần Thị H, chị Dương Thị T và ông Nguyễn Quang K khai nguyên nhân mâu thuẫn giữa bà H và ông H dẫn đến bị cáo (con bà H) dùng gạch ném gây thương tích cho ông H đã nêu trên. Ông Vũ Anh T và anh Phạm Văn T khai về việc mình đã trực tiếp chứng kiến bị cáo tàng trữ ma túy thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 345/CT-VKSHL ngày 03 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Vũ Hòa L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật

hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Hòa L từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 21 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 10/8/2020).

- Áp dụng: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng kèm theo sim điện thoại.

- Áp dụng: Các điều 585, 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng nêu trên. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và tiến hành giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: (1) Khoảng 21 giờ ngày 12/6/2020, tại đường ngõ thuộc tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, do thấy mẹ mình là bà Trần Thị H xô sát với ông Đặng Minh H, Vũ Hòa L đã có hành vi cầm viên gạch đỏ, kích thước (25x07x03)cm, ném vào vùng thái dương bên trái của ông H gây thương tích, tổn hại 06% (sáu phần trăm) sức khỏe. Ông Đặng Minh H đã yêu cầu khởi tố vụ án đối với bị cáo; (2) Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/8/2020, tại khu vực tổ 45, khu 5, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, Vũ Hòa L tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép 0,209 gam (không phải hai không chín gam) ma túy, loại

Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang.

[2.2] Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...”.*

[2.3] Viên gạch mà bị cáo ném gây thương tích cho bị hại là hung khí nguy hiểm theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[2.4] Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

*c) ... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”.*

[2.5] Methamphetamine là chất ma túy rất độc, bị Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng theo quy định tại Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số: 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020) của Chính phủ.

[2.6] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.7] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.8] Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, lại phạm tội do cố ý. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *“Tái phạm”* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự.

[2.9] Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; trong vụ án cố ý gây thương tích bị hại cũng có lỗi, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 (cho cả hai tội) và khoản 2 Điều 51 (đối với tội “Cố ý gây thương tích”) của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả của tội phạm và khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân

xấu, mặc dù trước đó đã bị Tòa án kết án, nhưng không lấy đó làm bài học tu sửa bản thân, không ăn năn hối cải, lần này lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề lao động tự do, bản thân nuôi hai con nhỏ, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường, theo đó, bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 30.000.000 đồng và lãi suất chậm trả là 15%/năm. Xét thấy, đây là quan hệ dân sự, các bên tự nguyện cam kết, thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử công nhận trong bản án.

[5] Đối với ông Đặng Minh H có hành vi đồ dầu nhót lên đầu bà Trần Thị H, nhưng bà H không yêu cầu xử lý. Sau đó, ông H và bà H có nhặt gạch ném nhau, dẫn đến ông H bị thương tích 01% sức khỏe, Công an thành phố Hạ Long đã xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu của bị cáo hoàn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ kèm theo sim không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, (thêm khoản 2 Điều 51 đối với tội “Cố ý gây thương tích”), điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm c khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 590; Điều 351, Điều 357 của Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 1 và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; các khoản 1 và 3 Điều 21, các điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hòa L phạm 02 (hai) tội “Cố ý gây thương tích” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Hòa L 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 10 tháng 8 năm 2020).

3. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa, buộc bị cáo Vũ Hòa L phải bồi thường cho bị hại Đặng Minh H số tiền 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*). Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, nếu bị cáo Vũ Hòa L chậm trả tiền thì bị cáo phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 15%/năm (mười lăm phần trăm một năm) tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Quyết định về phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe của Bản án này được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

4. Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1107/KLGĐ ngày 14/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ kèm theo sim điện thoại. Tình trạng theo Biên bản giao vật chứng số: 39/BB-THA ngày 19/11/2020 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

5. Buộc bị cáo Vũ Hòa L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo phần bản án này liên quan đến tội “Cố ý gây thương tích” trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT - Công an TP. Hạ Long;
- CQTHAHS - Công an TP. Hạ Long;
- CCTHADS TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an T. Quảng Ninh;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Lâm**

